

KẾT QUẢ THI TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2011 MÔN TIN HỌC (THI NGÀY 16/7/2011)

Số TT	Mã hồ sơ	Đơn vị			Họ và tên	Ngày sinh		Quê quán	Điểm Tin học	Kết luận
		Vị trí đăng ký	BM	Đơn vị		Nam	Nữ			
1	2	7			3	4	5	6		
1	41	Giảng viên	BM.Kế toán	K.Kế toán	Trương Văn Tú	22/4/1987		Nghệ An	50	Đạt
2	99	Giảng viên	BM.Kiểm toán	K.Kế toán	Nguyễn Phi Long	8/10/1976		Hải Dương	55	Đạt
3	68	Giảng viên	BM.Kế toán	K.Kế toán	Nguyễn Phương Linh	1/7/1989		Hà Nội	55	Đạt
4	80	Giảng viên	BM.Thống kê	Khoa Thống kê	Nguyễn Thanh Hằng		15/9/1986	Hà Nội	65	Đạt
5	1	Chuyên viên	P.TCCB	P.TCCB	Nguyễn Hoàng	29/1/1989		Hung Yên	70	Đạt
6	69	Chuyên viên	Viện CSC&QL	Viện CSC&QL	Chu Ngọc Mai		14/10/1989	Hà Nội	50	Đạt
7	131	Chuyên viên	Viện Dân số	Viện Dân số	Trần Khánh	26/10/1985		Hà Nội	60	Đạt
8	100	Chuyên viên	VP.CTTT	VP.CTTT	Chu Văn An	22/2/1983		Vĩnh Phúc	50	Đạt
9	104	Nhân viên	VP.Đoàn	VP.Đoàn	Nguyễn Quang Điều	26/10/1986		Hà Tây	60	Đạt
10	12	Giảng viên		K.KH	Dương Thùy Linh		13/11/1989	Thái nguyên	50	Đạt
11	5	Giảng viên	BM.QLKT	K.KHQL	Mạc Thị Hải Yến		20/9/1989	Hải Dương	65	Đạt
12	3	Giảng viên	BM.QLKT	K.KHQL	Nguyễn Thị Xuân Thúy		20/10/1976	Hà Tây	60	Đạt
13	8	Giảng viên	BM.Vĩ mô	K.Kinh tế học	Lê Mai Hương		25/8/1980	Hà Nội	50	Đạt
14	122	Giảng viên	BM Vi mô	K.Kinh tế học	Hoàng Thị Thu Hương		01/05/1988	Thanh Hóa	50	Đạt
15	26	Giảng viên	BM.KT Vi mô	K.Kinh tế học	Trương Như Hiếu	22/2/1989		Hà Nội	55	Đạt
16	36	Giảng viên	BM.KT Vi mô	K.Kinh tế học	Lê Thanh Hà	02/09/1990		Hải Dương	55	Đạt
17	87	Giảng viên	BM. Lịch sử KTQD	K.Kinh tế học	Đỗ Quỳnh Anh		15/10/1988	Hà Nội	60	Đạt
18	147	Giảng viên	BM.Vi mô	K.Kinh tế học	Nguyễn Thị Hà Trang		27/12/1989	Thái Bình	60	Đạt

Số TT	Mã hồ sơ	Đơn vị			Họ và tên	Ngày sinh		Quê quán	Điểm Tin học	Kết luận
		Vị trí đăng ký	BM	Đơn vị		Nam	Nữ			
19	47	Giảng viên	BM.Vi mô	K.Kinh tế học	Phạm Xuân Nam	11/04/1989		Thái Bình	Miễn	Đạt
20	92	Giảng viên	BM.XHH	K.KT&QLNNL	Phạm Thị Thanh Huyền		28/2/1987	Hà Nội	55	Đạt
21	55	Giảng viên	BM. QTNL	K.KT&QLNNL	Nguyễn Ngọc Hiền		7/3/1989	Hà tây	50	Đạt
22	103	Giảng viên	BM.QTNNL	K.KT&QLNNL	Hoàng Thị Thu Trang		10/2/1983		60	Đạt
23	89	Giảng viên	BM.XHH	K.KT&QLNNL	Đinh Kiều Oanh		12/10/1979	Hà Nội	50	Đạt
24	98	Giảng viên	BM.Đường lối	K.LLCT	Nguyễn Chí Thiện	9/12/1980		Hung Yên	50	Đạt
25	139	Giảng viên	BM Luật KD	K.Luật	Nguyễn Bằng Trung		20/12/1978	Hung Yên	50	Đạt
26	77	Giảng viên	BM.Luật	K.Luật	Lương Tuấn Sơn	8/5/1987		Phú thọ	60	Đạt
27	27	Giảng viên	BM.TTCK	K.NH-TC	Trần Thị Lan Hương		04/11/1989	Thái Bình	60	Đạt
28	120	Giảng viên	BM NHTM	K.NH-TC	Phan Thanh Hiền		2/10/1987	Hà Nội	55	Đạt
29	108	Giảng viên		K.NH-TC	Nguyễn Lê Hoa		11/2/1983	Nghệ An	55	Đạt
30	35	Giảng viên	BM.TTCK	K.NH-TC	Phạm Phương Hằng		23/11/1987	Hải phòng	70	Đạt
31	40	Giảng viên	BM.TCDN	K.NH-TC	Phạm Phương Anh		17/10/1988	Hải phòng	60	Đạt
32	83	Giảng viên		K.NH-TC	Nguyễn Quang Huy	2/11/1989		Hà Nội	60	Đạt
33	152	Giảng viên		K.NH-TC	Nguyễn Thế Hưng	24/10/1989		Hà Nội	55	Đạt
34	153	Giảng viên		K.NH-TC	Ngô Duy	9/9/1989		Hà Nội	65	Đạt
35	14	Giảng viên	BM.NHTM	K.NH-TC	Phạm Quang Huy	22/2/1989		Hung Yên	55	Đạt
36	17	Giảng viên	BM.NHTM	K.NH-TC	Nguyễn Thị Quỳnh Trang		26/7/1989	Thái Bình	55	Đạt
37	154	Giảng viên		K.NH-TC	Nguyễn Thị Huyền Trâm		22/10/1989	Nghệ An	65	Đạt
38	42	Giảng viên	BM.NHTM	K.NH-TC	Nguyễn Nhất Linh	11/9/1989		Thanh Hóa	65	Đạt

Số TT	Mã hồ sơ	Đơn vị			Họ và tên	Ngày sinh		Quê quán	Điểm Tin học	Kết luận
		Vị trí đăng ký	BM	Đơn vị		Nam	Nữ			
39	115	Giảng viên	BM.TCQT	K.NH-TC	Đào Diệu Linh		22/8/1989	Hải phòng	55	Đạt
40	128	Giảng viên	BM NHTM	K.NH-TC	Trần Thị Khánh Ly		02/10/1989		55	Đạt
41	24	Giảng viên	BM.TCQT	K.NH-TC	Đào Minh Thu		31/1/1989	Hà tây	50	Đạt
42	70	Giảng viên	BM.Tài chính QT	K.NH-TC	Phạm Phương Trà		3/3/1990	Hà Nội	55	Đạt
43	11	Giảng viên	BM.NHTM	K.NH-TC	Cao Đông Hưng	14/10/1984		Hải Dương	Miễn	Đạt
44	91	Giảng viên	BM.NNKC	K.NNKT	Nguyễn Văn Sơn	4/9/1985		Hà Nội	60	Đạt
45	143	Giảng viên	BM.NNKC	K.NNKT	Nguyễn Thị Thanh Nhân		20/07/1983		60	Đạt
46	58	Giảng viên	BM.TATM	K.NNKT	Nguyễn Thị Thiên Hương		14/12/1986	Hải phòng	55	Đạt
47	53	Giảng viên	BM.QTKDTH	K.QTKD	Dương Công Doanh	22/8/1987		Bắc Ninh	50	Đạt
48	63	Giảng viên	BM.QTKDTH	K.QTKD	Lại Mạnh Khang	2/12/1989		Thái Bình	65	Đạt
49	37	Giảng viên	BM.QTDN	K.QTKD	Nguyễn Thị Nguyệt Anh		2/7/1985	Hà Tây	60	Đạt
50	20	Giảng viên	BM. QTDN	K.QTKD	Trần Ngọc Duy	21/11/1987		Hà tây	Miễn	Đạt
51	34	Giảng viên	BM. Thương mại QT	K.TM&KTQT	Nguyễn Diệu Linh		24/8/1985	Nghệ An	55	Đạt
52	52	Giảng viên	Toán KT	K.Toán	Đào Bùi Kiên Trung	9/9/1989		Thanh Hóa	55	Đạt
53	142	Giảng viên	Toán tài chính	K.Toán	Nguyễn Thị Thu Trang		2/10/1986	Hung Yên	55	Đạt
54	150	Giảng viên	BM.TCDN	K.NH-TC	Võ Thế Vinh	30/4/1989		Hà Tĩnh	Miễn	Đạt
55	72	Giảng viên	BM Lịch sử KTQD	K.Kinh tế học	Nguyễn Đức Hùng	15/10/1989		Vĩnh Phúc	45	không đạt
56	19	Giảng viên	BM.Kế toán	K.Kế toán	Đỗ Thùy Trang		2/2/1987	Hà nội	40	không đạt
57	123	Giảng viên	BM.XHH	K.KT&QLNNL	Nguyễn Thị Nắng		26/6/1981	Bắc Giang	20	không đạt
58	50	Giảng viên	BM.QTNL	K.KT&QLNNL	Nguyễn Thị Như Ngọc		27/12/1989	Hà Nội	30	không đạt

Số TT	Mã hồ sơ	Đơn vị			Họ và tên	Ngày sinh		Quê quán	Điểm Tin học	Kết luận
		Vị trí đăng ký	BM	Đơn vị		Nam	Nữ			
59	134	Giảng viên	BM.NNKC	K.NNKT	Nguyễn Quỳnh Chang		21/10/1988	Hà Nam	45	không đạt
60	48	Giảng viên	BM.Thống kê	K.Thống kê	Nguyễn Đăng Khoa	14/6/1988		Thái Bình	45	không đạt
61	116	Giảng viên		K.QTKD	Nguyễn Thu Giang		12/11/1980	Hà Nội	45	không đạt
62	51	Giảng viên	BM.KTQT	K.TM&KTQT	Trần Thị Huyền Trang		29/8/1985	Hung Yên	45	không đạt
63	60	Giảng viên	BM Xã hội	Khoa KHQL	Ngô Sỹ Trung	15/5/1982		Thái Bình	40	không đạt

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

GS.TS Nguyễn Văn Nam